

Số: 5294 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 22250/TTr-STC ngày 06 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **20** thủ tục hành chính lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính, gồm: 19 thủ tục được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục bị bãi bỏ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục hành chính:

- Thứ tự A.1, A.2, A.3, A.5, A.6, A.8, A.14, A.16, A.18, A.19, A.20, A.21, A.22, A.25, A.26 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 3403/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

- Thứ tự A.1, A.2, A.3, A.4, A.5 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 3654/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, PCT Nguyễn Mạnh Cường;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- TT TTĐT TP;
- TT PV HCC TP;
- Lưu: VT, (KSTT/Tr).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5294 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 2.002635)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ giấy tờ quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.
2.	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị.	+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không	- Quyết định số 1998/QĐ-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thành lập là giả mạo (Mã TTHC: 2.002636)					vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
3.	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023 (Mã TTHC: 2.002637)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh: + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã 2023.	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác. - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu
4.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002639)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		22 Luật Hợp tác xã 2023.	mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.
5.	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002642)	* Trường hợp thông báo chấm dứt hoạt động tổ hợp tác: - Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ theo quy định. * Trường hợp đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác: - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. - Kết thúc thời hạn 03 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thông báo tình trạng tổ hợp tác đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức, cá nhân		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã 2023.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		và bên có liên quan khác, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã chuyển tình trạng pháp lý của tổ hợp tác trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng đã chấm dứt hoạt động, đồng thời ra thông báo về việc chấm dứt hoạt động tổ hợp tác trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên. Thông tin về việc chấm dứt hoạt động tổ hợp tác được Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để cập nhật.				- Quyết định số 1998/QĐ-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
6.	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002649)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7.	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất (Mã TTHC: 1.005280)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	- Thành phố Hồ Chí Minh (cũ): 100.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bình Dương (cũ): 100.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ): + Liên hiệp hợp tác xã: 150.000 đồng/lần cấp. + Hợp tác xã: 100.000 đồng/lần cấp.	
8.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	- Thành phố Hồ Chí Minh (cũ): 100.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bình Dương (cũ): 50.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ): 20.000 đồng/lần cấp.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực (Mã hồ sơ TTHC: 1.005277)					
9.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.004901)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	- Thành phố Hồ Chí Minh (cũ): 100.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bình Dương (cũ): 100.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ): + Liên hiệp hợp tác xã: 150.000 đồng/lần cấp. + Hợp tác xã: 100.000 đồng/lần cấp.	
10.	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực (Mã TTHC: 1.004979)					
11.	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.001958)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không	
12.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	- Thành phố Hồ Chí Minh (cũ): 100.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bình Dương (cũ): 50.000 đồng/lần cấp.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.005378)				- Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ): + Cửa Liên hiệp hợp tác xã: 100.000 đồng/lần cấp. + Cửa Hợp tác xã: 50.000 đồng/lần cấp.	
13.	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.004982)	- 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nghị quyết giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. - 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký giải thể. - 06 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nhận được nghị quyết giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mà không nhận được hồ sơ đăng ký giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không	
14.	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm	- Đối với trường hợp (1): + 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký		Cơ quan đăng ký	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.005010) (*) <i>Áp dụng đối với trường hợp:</i> (1) <i>Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong nước;</i> (2) <i>Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh ở nước ngoài.</i>	chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; + 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh; + 06 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thông báo tình trạng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức, cá nhân và bên có liên quan khác. - Đối với trường hợp (2): 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo.		kinh doanh cấp xã		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
15.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy (Mã TTHC: 2.002638)	01 ngày làm việc.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	- Thành phố Hồ Chí Minh (cũ): 100.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bình Dương (cũ): 30.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ): 20.000 đồng/lần cấp.	
16.	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 2.002641)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
17.	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002643)	01 ngày làm việc.			Không	
18.	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002648)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	Không	
19.	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã	- Thành phố Hồ Chí Minh (cũ): 100.000 đồng/lần cấp.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002123)				- Tỉnh Bình Dương (cũ): 100.000 đồng/lần cấp. - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ): + Của Liên hiệp hợp tác xã: 100.000 đồng/lần cấp. + Của Hợp tác xã: 50.000 đồng/lần cấp.	

B. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
1.	2.002640	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	Quyết định số 3403/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính <i>(thứ tự A.6 Phụ lục II)</i> .	Quyết định số 1998/QĐ-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.